**SƠ ĐỒ HỆ THỐNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VIỆT NAM**

|  |
| --- |
| HIẾN PHÁP của Quốc hội |
| BỘ LUẬT của Quốc hội | LUẬT của Quốc hội | NGHỊ QUYẾT của Quốc hội |
| PHÁP LỆNH(UBTVQH) | NGHỊ QUYẾT(UBTVQH) | NQ LIÊN TỊCH (UBTVQH với Đoàn CT UBTWMTTQVN) | NO LIÊN TỊCH NQ LIÊN TỊCH (UBTVQH, CP, Đoàn CT UBTWMTTQVN) |
| LỆNH (Chủ tịch nước) | QUYẾT ĐỊNH (Chủ tịch nước) |
| NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ | NGHỊ QUYẾT LIÊN TỊCH giữa Chính phủ với Đoàn Chủ tịch UBTWMTTQ Việt Nam |
| QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ |
| NGHỊ QUYẾT của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao |
| THÔNG TƯ(Chánh án TANDTC) | THÔNG TƯ(Viện trưởngVKS NDTC) | THÔNG TƯ (Bộ trưởng, Thủ trưởngcơ quan ngang bộ) | THÔNG TƯ LIÊN TỊCH (Chánh án TANDTC, Viện trưởng VKSNDTC, Tổng Kiểm toán NN, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ) | QUYẾT ĐỊNH(Tổng Kiểm toánnhà nước) |
| NGHỊ QUYẾT của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh |
| QUYẾT ĐỊNH của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh |
| Văn bản QPPL (chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt |
| NGHỊ QUYẾT (Hội đồng nhân dân cấp huyện) |
| QUYẾT ĐỊNH (Ủy ban nhân dân cấp huyện) |
| NGHỊ QUYẾT (của Hội đồng nhân dân cấp xã) |
| QUYẾT ĐỊNH (Ủy ban nhân dân cấp xã) |